TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH HẢI** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2024/HS-ST
Ngày: 20/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Bích Nhung – Chủ tịch hội phụ nữ xã Tri Hải

2. Ông Phạm Xuân Thành – Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Mai Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Tài Đại Diện – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2024/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2024/QĐXXST-HS ngày 05/11/2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh P, sinh năm 1999 tại Ninh Thuận. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh V và bà Trương Thị C; có vợ đã ly hôn năm 2019, có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 10/7/2023, bị Công an thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 153/QĐ-XPHC số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (Bị cáo có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Hoàng Thị Thanh T, sinh năm 1982 – Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N (Theo quyết định số 277/QĐ-TTGPL, ngày 26/7/2024).

- Người bị hại: Bà Đoàn Thị Thanh T1, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1./ Cháu Nguyễn Ngọc Thùy T2, sinh năm 2015.

Người đại diện hợp pháp của cháu T2: Bà Đoàn Thị Thanh T1, sinh năm 1990.

Cùng nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu T2: Ông Đàng Tấn T3 - Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N (Theo quyết định số 264/QĐ-TTGPL, ngày 19/7/2024)

2./ Ông Trần Văn R, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Khu phố A, phường V, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

(Bà Đoàn Thị Thanh T1, cháu Nguyễn Ngọc Thùy T2, ông Trần Văn R đều có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/5/2024, Nguyễn Minh P đi bộ đến quán cà phê của chị Đoàn Thị Thanh T1 ở cùng thôn mua cà phê về uống. Khi đến quán chị T1 thấy nhà không có ai, chỉ có con gái chị T1 là cháu Nguyễn Ngọc Thùy T2, sinh ngày 23/7/2015 đang cầm điện thoại Iphone 12 pro thuộc quyền sở hữu của chị T1 chơi ở phòng khách nhà chị T1, P nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại cháu T2 đang cầm, bán lấy tiền tiêu xài nên P đi vào phòng khách hỏi cháu T2 "ông ngoại đâu", T2 nói "ông ngoại không có ở nhà", P nói "đưa điện thoại cho chú để gọi cho ngoại" thì T2 liền đưa điện thoại trên cho P. Khi lấy được điện thoại thì P tiếp tục nói cháu T2 "xuống bếp lấy nước cho chú uống", trong lúc T2 đi lấy nước thì P nhanh chóng cầm điện thoại này đi về nhà của mình và do điện thoại đặt mật khẩu nên không mở được, nghĩ điện thoại bị hỏng nên P mang đi bán cho anh Trần Văn R là chủ tiệm điện thoại Đại Quang số tiền 1.500.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 29/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: Giá trị điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro, màu xanh số IMEI: 356462524681196 là 7.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh P thống nhất với giá của Hội đồng định giá đã định và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên.

Cáo trạng số 47/CT-VKSNH ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Nguyễn Minh P về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Minh P về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh P từ 09 cho đến 12 tháng tù.

Phần dân sự**:** Chị Đoàn Thị Thanh T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường; anh Trần Văn R không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.500.000 đồng đã mua điện thoại trên, nên không xem xét giải quyết.

Khi mua điện thoại của Nguyễn Minh P, anh Trần Văn R không biết đây là tài sản do P phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

Bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, không trình bày lời bào chữa.

Người bào chữa bà Hoàng Thị Thanh T trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Bà đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Nguyễn Ngọc Thùy T2 là ông Đàng Tấn T3 trình bày tranh luận: Ông đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Bị cáo thống nhất lời bào chữa của bà Hoàng Thị Thanh T tại phiên tòa. Bị cáo không bổ sung gì thêm.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố, có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 24/5/2024, Nguyễn Minh P nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại cháu T2 đang sử dụng bán lấy tiền tiêu xài nên đã đưa ra những thông tin gian dối để cháu Nguyễn Ngọc Thùy T2 tin tưởng và giao điện thoại đang sử dụng hiệu Iphone 12

pro, màu xanh trị giá 7.000.000 đồng tại thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận cho P. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nhưng cố ý thực hiện hành vi nên đủ yếu tố cấu thành tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài căn cứ giảm nhẹ trên không có căn cứ xem xét giảm nhẹ khác.

Về nhân thân: Ngày 10/7/2023, bị Công an thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 153/QĐ-XPHC số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo có nhân thân xấu.

[4]. Trên cơ sở xem xét nguyên nhân phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Về dân sự: Chị Đoàn Thị Thanh T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường; anh Trần Văn R không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 1.500.000 đồng đã mua điện thoại trên, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Khi mua điện thoại của Nguyễn Minh P, anh Trần Văn R không biết đây là tài sản do P phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh P thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên thuộc trường hợp miễn nộp án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Minh P được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh P phạm tội "*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*".

3. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh P 10 (*Mười*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt để thi hành án.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Minh P được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 61, 62, 65, 84 và Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- Công an huyện Ninh Hải;
- Chi cục THADS huyện Ninh Hải;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (hồ sơ, án văn)./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Lan